

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 18-03-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Nhân

2. Ông Nguyễn Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 03/03/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H (tên gọi khác: Thời), Giới tính: Nam; Sinh năm 1977, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường Đ, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12;

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết).

Gia đình bị cáo có 10 (mười) anh, chị em; Bị cáo là con thứ tám trong gia đình;

Vợ TSần Thị Hương L, sinh năm 1977. Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/11/2019. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Quang S, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Chị Bùi Thị Kim L, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Tấn T, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Phan Thị L, sinh năm 1959. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: xã S, huyện t, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 06/11/2019 Nguyễn Phi H đón xe đến xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đến 08 giờ cùng ngày H đi đến nhà của anh Trần Quang S ở xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. H nhìn thấy xe mô tô mô tô hiệu Dream FULJIR biển số 60H9-5931 của anh S dựng trước cửa nhà, không người trông giữ và chìa khóa cắm ở trên xe nên H lén lút nổ máy xe bỏ chạy thì bị người dân phát hiện bắt giữ H, giao Công an xã Bình Sơn lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô mô tô hiệu Dream FULJIR biển số 60H9-5931(đã qua sử dụng).

Xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931 đứng tên ông Trần Mạnh H, sinh năm 1973, trú tại: xã Đ, huyện M, tỉnh Đồng Nai. Ông H đã bán xe anh Trần Quang S. Khi ông H bán xe cho anh S chỉ viết giấy tay, giao giấy tờ xe và không làm thủ tục sang tên. Chị Bùi Thị Kim L (là vợ anh Trần Quang S) khai nhận chiếc xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931 là thuộc sở hữu của anh Trần Quang S do anh S mua lại. Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ có đủ cơ sở chứng minh được tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931 là của anh Trần Quang S.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 105/KT-ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự, UBND huyện Long Thành kết luận tổng giá trị của 01 xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931 (đã qua sử dụng) là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự, UBND huyện Long Thành.

Trong quá trình điều tra do có nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Phi H nên ngày 03/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định số 425/CQ.CSĐT Trưng cầu giám định pháp y về Tâm Thần đối với Nguyễn Phi H.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 41/KL-VPYTW ngày 16/01/2020 của Viện Pháp y tâm thần T ương Biên Hòa kết luận:

-Về y học: Trước, trong, sau gây án và hiện nay: Bị cáo bị Rối loạn nhân cách về hành vi do sử dụng rượu (F10.71-ICD.10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSVC ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Phi H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 5 tháng đến 6 tháng tù.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị hại tài sản bị thu giữ nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được ở ngoài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Trần Quang S, người làm chứng bà Phan Thị L, chị Bùi Thị Kim L, anh Trần Tấn T vắng mặt. Xét những người này vắng mặt nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến hành xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người

làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 08 giờ, ngày 06/11/2019 tại xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Phi H lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của anh Trần Quang S, bị cáo H đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo lợi dụng sơ hở của anh S, đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931 của ông S. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị hại tài sản bị thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Dream FULJIR, biển số 60H9-5931. Không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào các Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/11/2019.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Các tài sản trộm cắp đã được thu hồi và đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Thị Hằng

**Các hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

